

Ngày	17,200 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	10.8%	19.0%	19.7%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	11,247 - 17,888
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,135
Số lượng CPLH (CP)	66,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,090
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.43)
EPS	1,868
P/E	9.2

DT thuần

Q1/24

43.9

tỷ VNĐ

QoQ: ▼35.4| -44.6%

YoY: ▲ 11.4| 35.2%

LN trước thuế

Q1/24

-1.49

tỷ VNĐ

QoQ: ▼32.1| -105%

YoY: ▲ 13.5| 90.1%

LN sau thuế

Q1/24

-1.49

tỷ VNĐ

QoQ: ▼30.8| -105%

YoY: ▲ 13.5| 90.1%

ROA

2023

6.6%

+/- YoY: ▼ 2.6%

DT thuần

2023

308

tỷ VNĐ

YoY: ▼61.0| -16.5%

LN trước thuế

2023

113

tỷ VNĐ

YoY: ▼55.0| -32.8%

LN sau thuế

2023

108

tỷ VNĐ

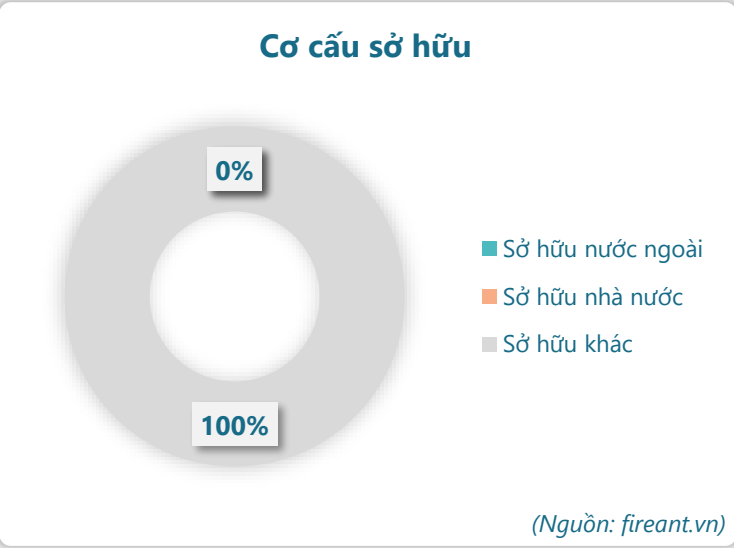
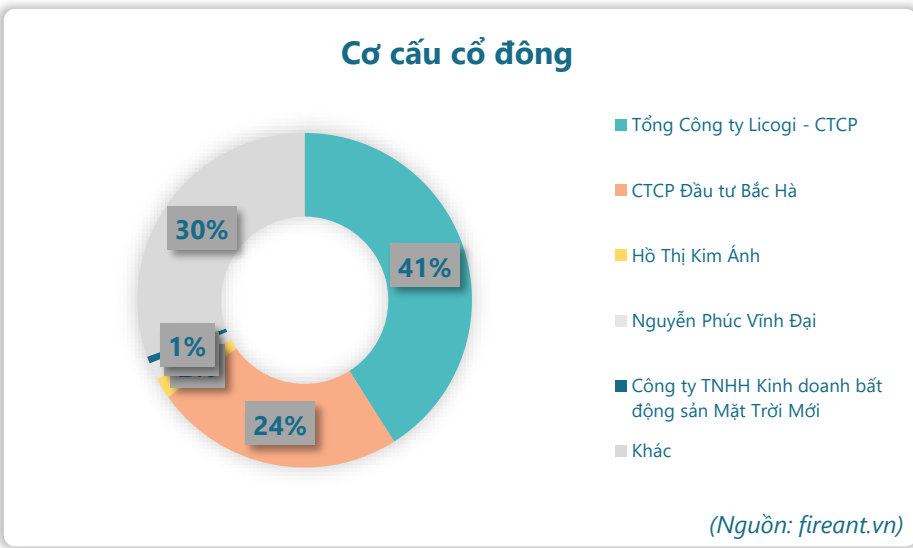
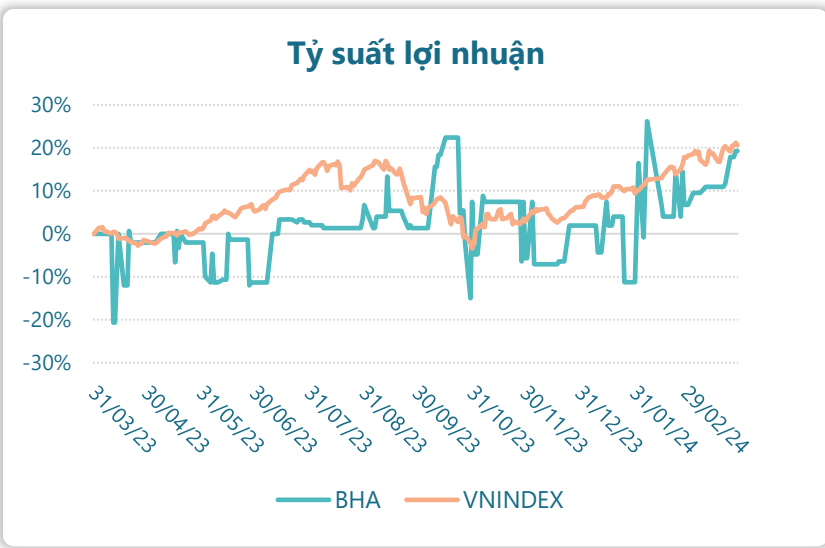
YoY: ▼46.0| -30.2%

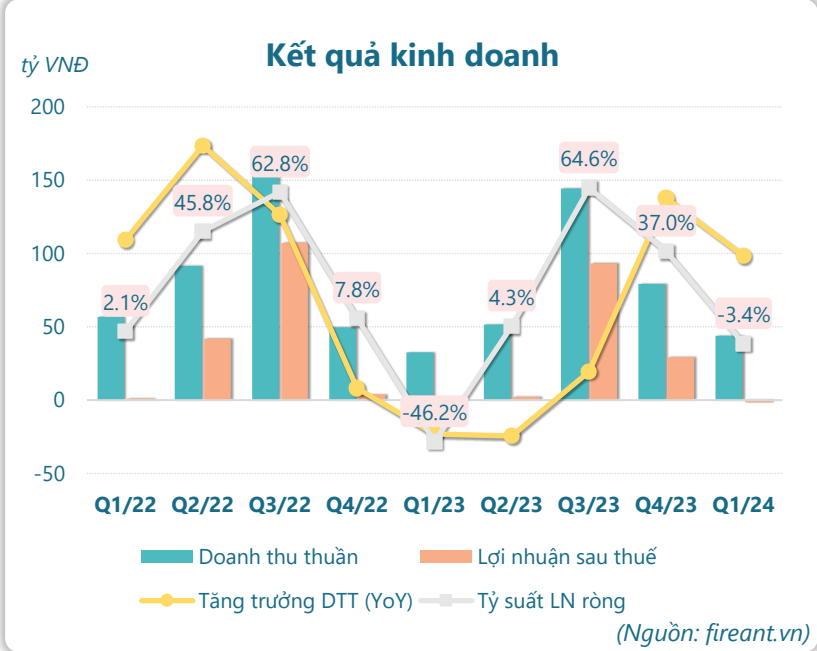
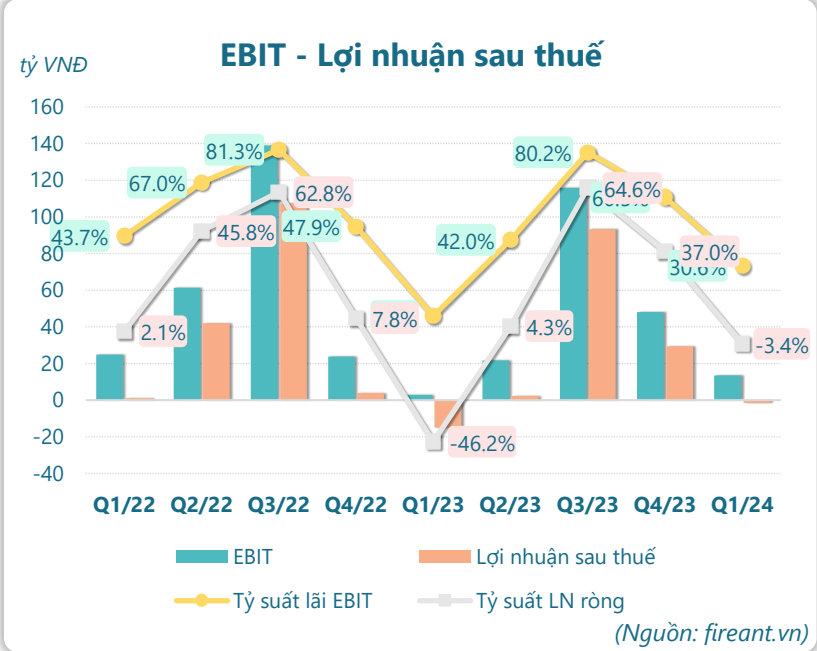
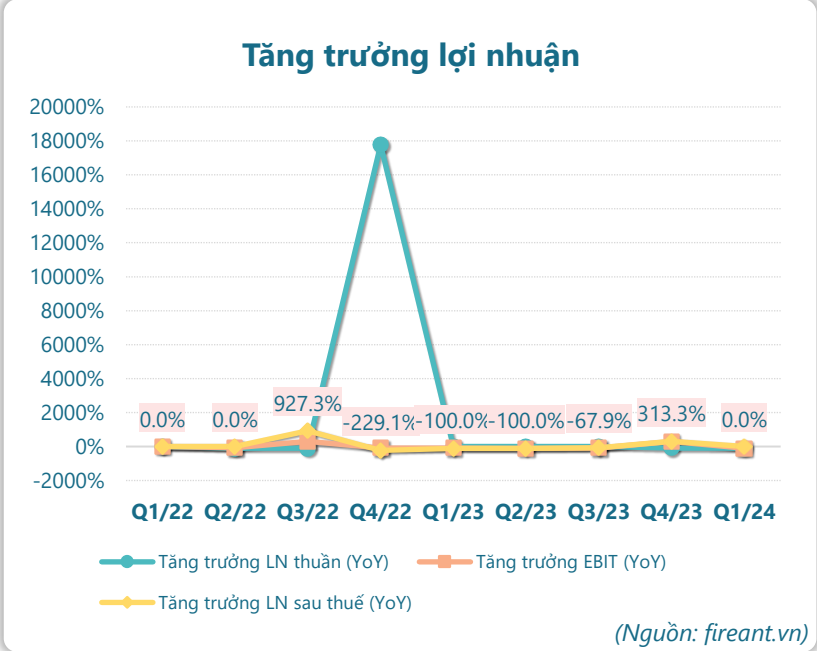
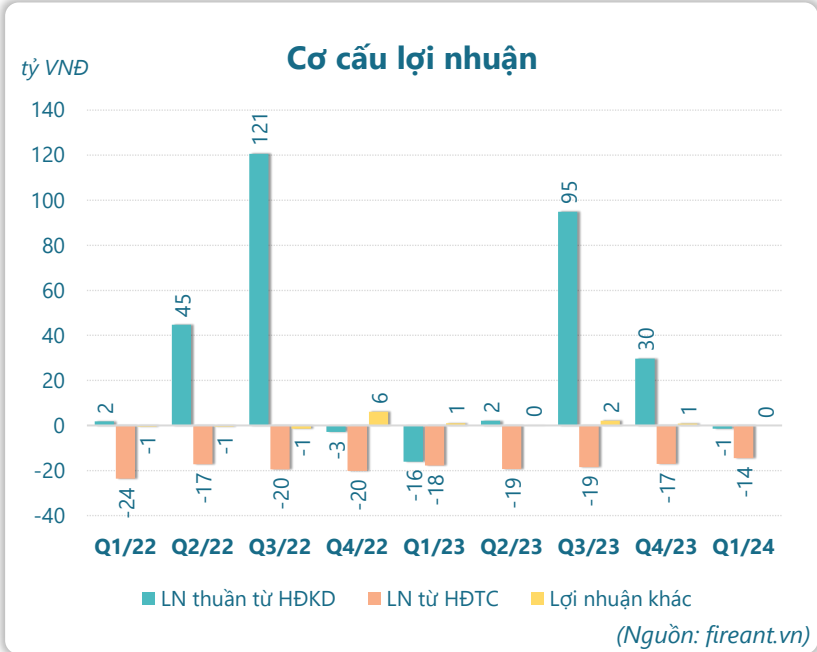
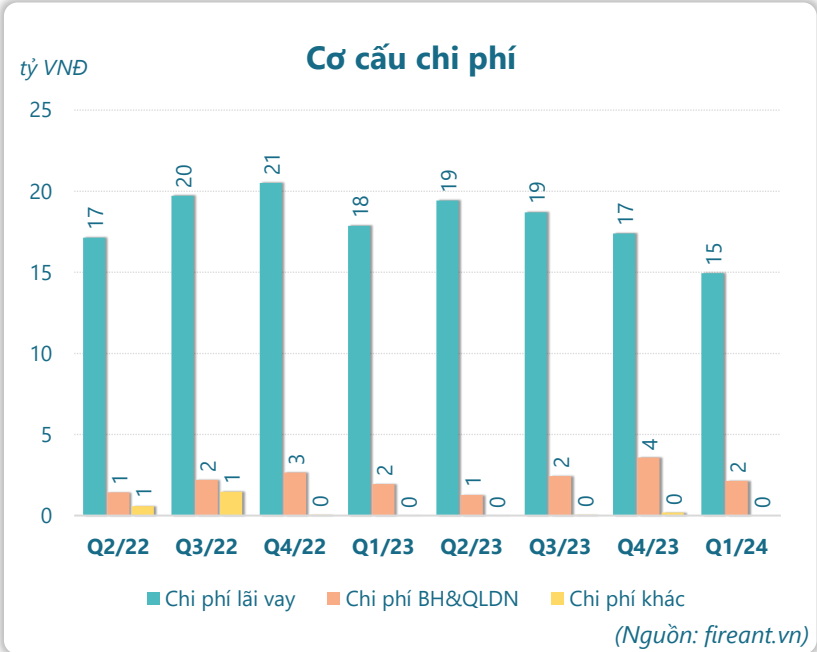
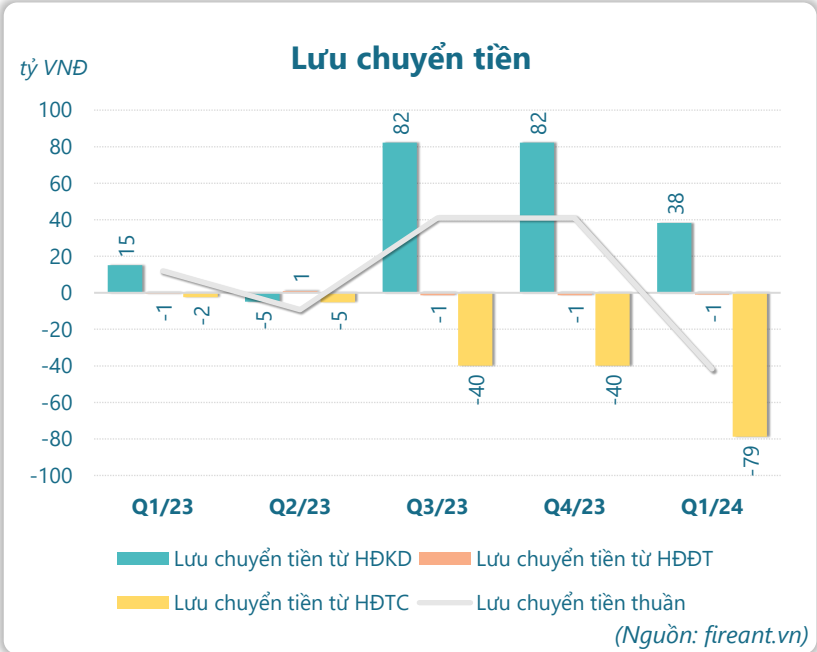
ROE

2023

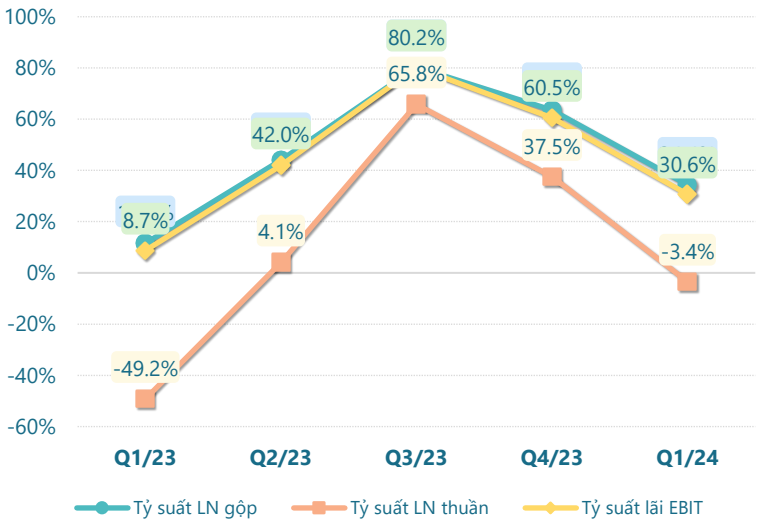
12.6%

+/- YoY: ▼ 7.5%



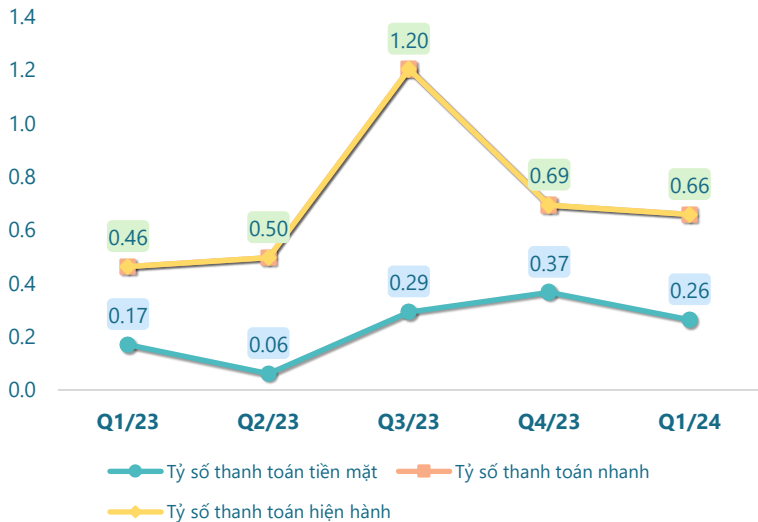


Tỷ suất lợi nhuận



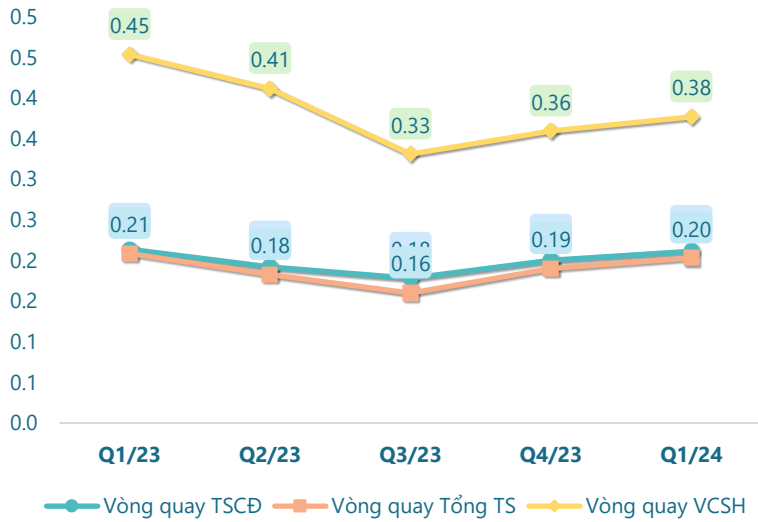
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



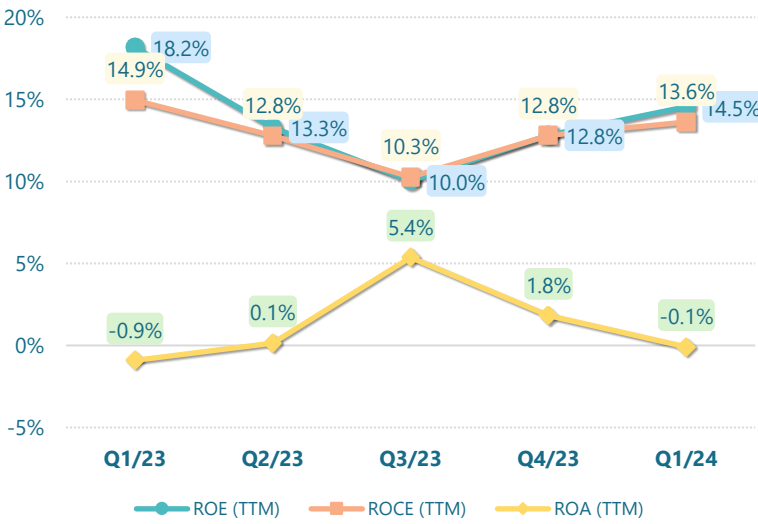
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



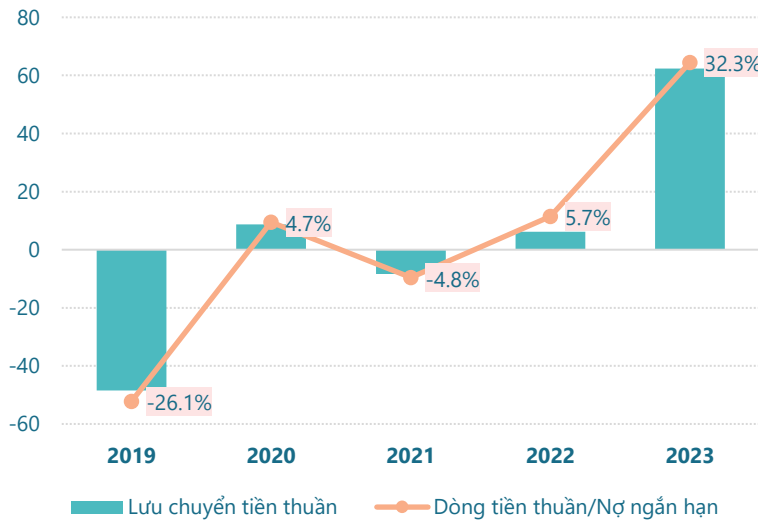
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



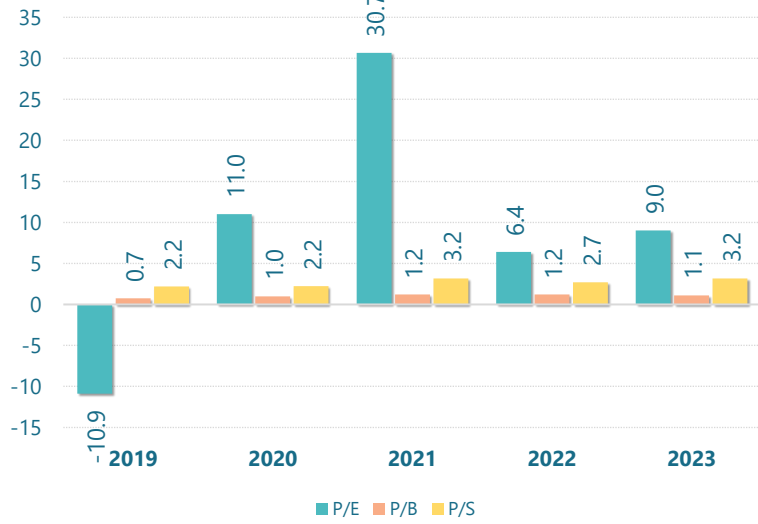
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)